

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN  
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Di

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 15 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

**1- Võ Minh Ph,** sinh năm 1990 tại Bà Rịa -Vũng Tàu

HKTT: khu phố Th, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Chỗ ở hiện nay: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; con ông Võ Văn X, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1968; Vợ tên Trương Thị Tâm L, sinh năm 1991(chưa đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2017. Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 09/3/2018 bị TAND huyện Đất Đỏ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc 16 tháng, chấp hành xong ngày 15/6/2019.

Nhân thân:

- Ngày 26/12/2013, bị TAND huyện Đất Đỏ phạt 03 năm tù giam về tội “*Cướp tài sản*” theo Bản án số 39/HSST, thời hạn chấp hành từ ngày 28/8/2013, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2016.

- Ngày 06/02/2020, bị TAND huyện Long Điền xử phạt 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo Bản án số 05/2020/HSST, chưa chấp hành án. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/01/2020. Có mặt

**2- Huỳnh Văn C,** sinh năm 1992 tại Bà Rịa -Vũng Tàu

Nơi cư trú: khu phố Th, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: không biết chữ; con ông Huỳnh Văn Ph, sinh năm 1966 và bà Mai Thị Ngọc Ch, sinh năm 1964; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 14/6/2012 của UBND huyện Đất Đỏ về việc đưa Huỳnh Văn C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Bị cáo tại ngoại. Có mặt

- *Bị hại*: Nguyễn Thị R, sinh năm 1965. Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Phạm Thị Kim Th, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp Ph, xã Ph, huyện L, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Võ Minh Ph và Huỳnh Văn C là bạn bè và đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/01/2020, Ph đi bộ đến nhà C tại khu phố Thanh Tân, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ nhờ C chở đến huyện Long Điền để uống thuốc Methadone, C đồng ý và điều khiển xe mô tô chở Ph đến Trung tâm uống thuốc Methadone của huyện Long Điền. Sau khi uống thuốc xong, Ph rủ C đi mua ma túy sử dụng, C đồng ý và chở Ph đến xã Tam Phước, huyện Long Điền để mua ma túy sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy, C điều khiển xe mô tô chở Ph về lại thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ. Khi đi ngang qua tạp hóa của bà Nguyễn Thị R thuộc ấp A, xã An Nhứt, huyện Long Điền, Ph nói Cg dừng xe để Ph mua thuốc lá. Nghe vậy, C dừng xe đợi bên ngoài đường, Ph một mình vào trong tiệm tạp hóa của bà R. Khi vào bên trong tiệm, Ph thấy không có ai trong tiệm và phát hiện có một cái bóp bằng vải màu đen của bà R để trên ghế cạnh cửa ra vào nên Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt. Ph lén lút đi đến dùng tay lấy chiếc bóp cất giấu vào trong người rồi đi bộ ra nơi C đang đứng đợi ngồi lên xe và kêu Cg điều khiển xe mô tô chạy đi. Trên đường đi, Ph kiểm tra bóp lấy ra 01 xấp tiền gồm 16.500.000đ cất giấu vào túi quần của mình. Khi về đến nhà Ph tại khu phố Thanh Tân, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ. Ph lấy chiếc bóp ra kiểm tra có số tiền còn lại là 5.200.000đ và 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng hình bông hoa có gắn đá(tổng số tiền trong bóp Phụng lấy trộm được là 21.700.000đ). Tại đây, Ph nói cho C biết số tài sản trên là do Ph mới lấy trộm được tại tiệm tạp hóa. Đồng thời Ph cho C số tiền 2.700.000đ, số tiền còn lại và 01 nhẫn vàng Ph cất giữ. Sau khi được Ph cho tiền 2.700.000đ, C điều khiển xe mô tô đi về nhà mình và đã tiêu xài hết 2.150.000đ, còn lại 550.000đ. Riêng Ph tiêu xài hết 3.000.000đ, còn lại 16.000.000đ và 01 nhẫn vàng.

Ngày 15/01/2020, qua làm việc, Ph và C đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Đồng thời, Ph giao nộp số tiền 16.000.000đ và 01 chiếc nhẫn vàng, C giao nộp số tiền 550.000đ.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Số tiền 21.700.000đ(trong đó thu của Ph là 16.000.000đ, thu của C 550.000đ, C tự nguyện giao nộp 2.150.000đ và chị Phạm Thị Kim Th chị ruột của Ph tự nguyện giao nộp 3.000.000đ để bồi thường thiệt hại); 01 nhẫn vàng hình bông hoa, có gắn đá. Đã trao trả lại cho bà Nguyễn Thị R là chủ sở hữu.

Tại Phiếu thử nghiệm số 01/01/TNV ngày 06/2/2020 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: Mẫu kim loại vàng, dạng nhẫn tròn, có đính đá, khối lượng 8.1662g, có hàm lượng vàng 59.90+0.12.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL.HĐĐG ngày 16/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Long Điền kết luận:

- 01 nhẫn vàng, hình bông hoa, có gắn đá, trọng lượng 02 chỉ 01 ly, hàm lượng vàng 59,9%, trị giá 5.226.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị R đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSLĐ ngày 24 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Võ Minh Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và truy tố Huỳnh Văn C về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ mức án để trở về đoàn tụ với gia đình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Minh Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Huỳnh Văn C phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự; các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo C được áp dụng thêm tình tiết điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự đề xuất mức án đối với bị cáo Ph từ 20 đến 24 tháng tù; Bị cáo C từ 06 đến 08 tháng tù. Đối với bị cáo Ph thì tổng hợp hình phạt 10 tháng tù theo bản án số 05/2020/HSST ngày 06/02/2020 của TAND huyện Long Điền, buộc bị cáo Ph chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án từ 30 đến 34 tháng tù. Về vật chứng: Đã xử lý xong. Trách nhiệm dân sự: Không xét đến vì bị hại không yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Võ Minh Ph và Huỳnh Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án xác định: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/01/2020 tại tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị R thuộc ấp An Hòa, xã An Nhứt, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Võ Minh Ph đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 nhẫn vàng tròn, có đính đá, hình bông hoa, trọng lượng 02 chỉ 01 ly, hàm lượng vàng 59,9% trị giá 5.226.000đ và số tiền 21.700.000đ. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 26.926.000đ của bà Nguyễn Thị R. Hành vi của bị cáo Võ Minh Ph đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo Huỳnh Văn Cg không có hứa hẹn trước với Võ Minh Ph, biết rõ số tiền 2.700.000đ do Võ Minh Ph trộm cắp mà có nhưng vẫn nhận và sử dụng cho mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi của Huỳnh Văn C đã phạm vào tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, vì vậy cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ph và C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Ph có nhân thân xấu: Ngày 09/3/2018 đã bị áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 15/6/2019 và ngày 26/12/2013 đã bị kết án 03 năm tù giam về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong ngày 21/01/2016. Trong quá trình điều tra, truy tố về hành vi trộm cắp ngày 01/10/2019(Đã bị Tòa án xét xử ngày 06/02/2020) thì ngày 14/01/2020 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp. Đối với bị cáo C thì năm 2012 đã bị UBND huyện Đất Đỏ đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ph và C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo C còn được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Ph được áp dụng tình tiết phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Theo Bản án số 05/2020/HSST ngày 06/02/2020 TAND huyện Long Điền xử phạt bị cáo Ph 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ vào Điều 55,56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Ph phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không xét đến.

[8] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT đã xử lý xong, không ai khiếu nại nên không xét đến.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

1 - Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bị cáo Huỳnh Văn C phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 và 56 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Võ Minh Ph 20(hai mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 10(mười) tháng tù của Bản án số 05/2020/HSST ngày 06/02/2020. Buộc bị cáo Võ Minh Ph chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30(ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b,s,i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Huỳnh Văn C 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2 - Về án phí: Buộc bị cáo Võ Minh Ph và Huỳnh Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ(hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- VKSND tỉnh BRVT;
- TAND tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp tỉnh BRVT;
- UBND TT. Đất Đỏ,
- huyện Đất Đỏ, T. BRVT;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Trọng Anh**